

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ I - HỌC NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo Quyết định số 62/QĐ-HVPNVN ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2017

STT	Họ và	MSV	Tên lớp	Ngày sinh	Dân tộc	Tỷ lệ MG	Thời gian miễn giảm	Đối tượng	Hộ khẩu thường trú	Ghi chú
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 2										
KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI										
1	Vũ Khắc Quang	1457610220	K2CTXHC	3/4/1996	Kinh	50%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con của CBCNV bị tai nạn lao động		
2	Đặng Linh Chi	1457610040	K2CTXHC	7/9/1996	Kinh	50%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con của CBCNV bị tai nạn lao động		
3	Giảng Thị Mái	1457610167	K2CTXHA	20/12/1996	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Nậm Din, xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
4	Lý Thiên Thanh	1457610258	K2CTXHA	23/5/1996	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Lũng Pục, xã Quang Vinh, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
5	Mạc Ngọc Hiếu	1457610100	K2CTXHA	23/9/1996	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Đông Môn, xã Chí Viễn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
6	Thùng Thị Yến	1457610317	K2CTXHA	5/8/1994	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Nà Én, xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

7	Đinh Thị Liên	1457610141	K2CTXHB	20/1/1996	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Chiềng Ban, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
8	Tô Hoàng Oanh	1457610206	K2CTXHB	4/7/1996	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Bản Um, xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
9	Bùi Thị Thu Trang	1457610289	K2CTXHA	28/1/1996	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con liệt sỹ		
10	Hoàng Thị Diệu Thúy	1457610265	K2CTXHA	1/10/1996	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
11	Nguyễn Mỹ Hạnh	1457610087	K2CTXHA	7/5/1996	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
12	Nguyễn Mạnh Phúc	1457610218	K2CTXHC	21/3/1996	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con bệnh binh		
13	Giàng Thị Hạng	1457610081	K2CTXHB	15/10/1995	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
14	Triệu Thị Thảo	1457610248	K2CTXHB	12/3/1996	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
15	Bùi Thu Hiền	1457610099	K2CTXHA	7/2/1995	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
16	Hàng Thị Lan	1457610139	K2CTXHA	20/11/1996	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
17	Hứa Thị Nhị	1457610192	K2CTXHA	10/2/1996	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

18	Lò Thị Bun	1457610034	K2CTXHA	3/8/1996	Lào	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
19	Lò Thị Hậu	1457610090	K2CTXHA	20/6/1995	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ nghèo		
20	Lò Thị Thắm	1457610257	K2CTXHA	6/1/1996	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
21	Lương Thị Nguyệt	1457610188	K2CTXHA	18/5/1996	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
22	Ngọc Thị Nội	1457610177	K2CTXHA	29/1/1996	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
23	Nguyễn Thị Lan	1457610137	K2CTXHA	12/2/1996	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
24	Tín Hồng Mây	1457610173	K2CTXHA	6/5/1995	Hoa	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
25	Trương Thị Mỹ Lưu	1457610161	K2CTXHA	1/2/1995	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
26	Bùi Thanh Phương	1457610215	K2CTXHB	24/11/1996	Cao Lan	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
27	Hoàng Thị Băng	1457610032	K2CTXHB	10/3/1996	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
28	Hoàng Thị Duyên	1457610057	K2CTXHB	26/7/1996	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

29	Nguyễn Thị Thu Hè	1457610091	K2CTXHB	1/10/1996	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
30	Bùi Thị Thuý Hường	1457610089	K2CTXHC	24/6/1996	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
31	Lưu Thị Kiểm	1457610133	K2CTXHC	28/11/1995	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS, thuộc hộ cận nghèo		
32	Chu Thị Thuyền	1457610272	K2CTXHA	21/12/1996	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

33	Đinh Hồng Anh	1453410006	K2QTKDA	25/4/1995	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
----	---------------	------------	---------	-----------	------	------	----------------------------------	-----------------	--	--

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 3

KHOA GIỚI VÀ PHÁT TRIỂN

34	Bế Thị Ngọc Hà	155GPT0033	K3GIOIA	6/12/1997	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Phạc SLến, xã Vân Trinh, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
35	Đinh Song Hào	155GPT0045	K3GIOIA	2/6/1996	Hre	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Làng Rang - Lồng Giũa, xã Long Môn, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
36	Lù Thị Ngân	155GPT0107	K3GIOIA	9/8/1997	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Na Cạp, xã Lùng Khẩu Nhìn, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

37	Mã Thị Hoài Anh	155GPT0009	K3GIOIA	10/2/1997	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Bằng Ca, xã Lý Quốc, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
38	Sùng Thị Xú	155GPT0183	K3GIOIA	15/9/1994	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Đề Dê Hu 2, xã Sính Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
39	Tung Thị Mui	155GPT0102	K3GIOIA	9/3/1997	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Nậm Chầy, xã Nậm Chầy, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
40	Lò Thị Lả	155GPT0076	K3GIOIA	17/5/1997	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Đông Xuông, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
41	Nguyễn Thị Thuộc	155GPT0151	K3GIOIA	3/12/1997	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
42	Lò Thị Chung	155GPT0020	K3GIOIA	24/1/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
43	Lù Thị Khiêm	155GPT0074	K3GIOIA	10/7/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
44	Hoàng Thị Hoa	155GPT0055	K3GIOIA	23/8/1996	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
45	Lò Văn Long	155GPT0094	K3GIOIA	25/5/1995	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
46	Lường Thị Thoảng	155GPT0147	K3GIOIA	5/5/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
47	Ly Thị Lai	155GPT0077	K3GIOIA	8/4/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

48	Nông Thị Thu Hiền	155GPT0049	K3GIOIA	1/9/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
49	Phương Thị Sếnh	155GPT0130	K3GIOIA	2/3/1997	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
50	Triệu Thị Sinh	155GPT0131	K3GIOIA	2/8/1996	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
51	Ma Thị Thu	155GPT0149	K3GIOIA	7/10/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
52	Ksor H' Viên	155GPT0181	K3GIOIA	15/6/1997	JaRai	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI

53	Nghiêm Xuân Thịnh	1557610173	K3CTXHB	15/11/1997	Kinh	50%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con của CBCNV bị mắc bệnh nghề nghiệp		
54	Hoàng Thị Giang	1557610043	K3CTXHA	19/1/1997	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Phiềng Sinh, xã Thượng Hà, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
55	Lò Thị Hằng	1557610054	K3CTXHA	20/9/1996	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Huổi Sứa, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
56	Lò Thị Nhung	1557610131	K3CTXHA	14/8/1997	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Huổi Hôm, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
57	Lò Thị Thảo	1557610166	K3CTXHB	25/10/1997	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Đội 9, Nà Ten, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

58	Thào A Dính	1557610032	K3CTXHB	7/9/1995	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Huổi Ca, xã Huổi Sô, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
59	Giàng Thị Vĩnh	1557610215	K3CTXHB	1/1/1997	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Phình Cừ, xã Ta Ma, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
60	Quảng Mai Chi	1557610022	K3CTXHA	26/6/1996	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Nà Lốc, xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
61	Lộc Thị Hậu	1557610063	K3CTXHA	29/1/1996	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Tân Hội, xã Tân Lang, huyện Văn Lang, tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
62	Tao Thị Xum	1557610217	K3CTXHB	8/12/1997	Lự	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS rất ít người sống ở vùng KT - XH khó khăn	Bản Nậm Ngập, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ
63	Vương Thị Thảo	1557610164	K3CTXHA	7/1/1996	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
64	Lò Thị Duyên	1557610039	K3CTXHB	6/3/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
65	Bàn Thị Hà	1557610047	K3CTXHA	3/5/1996	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
66	Bàn Thị Vân	1557610207	K3CTXHA	28/6/1996	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
67	Cà Thị Vân	1557610208	K3CTXHA	2/9/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
68	Giàng Thị Sông	1557610154	K3CTXHA	20/8/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

69	Lường Thị Kim Minh	1557610113	K3CTXHA	5/10/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
70	Hà Thị Hiếu	1557610071	K3CTXHA	20/8/1997	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
71	Lò Thị Lan	1557610094	K3CTXHA	21/7/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
72	Lý Thị Hồng Nhung	1557610130	K3CTXHA	1/11/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
73	Nông Thị Thảo My	1557610118	K3CTXHA	6/7/1996	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
74	Nông Thị Thương	1557610182	K3CTXHA	27/2/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
75	Quảng Thị Nguyệt	1557610125	K3CTXHA	1/11/1997	Khơ Mú	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
76	Sùng Thị Chia	1557610024	K3CTXHA	6/5/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
77	Vàng Thị Púa	1557610142	K3CTXHA	2/6/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
78	Vương Thị Thanh Tâm	1557610158	K3CTXHA	20/11/1997	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
79	Bùi Thị Bích Phương	1557610138	K3CTXHB	30/8/1997	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		

80	Điêu Thị Vân	1557610209	K3CTXHB	16/7/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
81	Đinh Thị Hồng Gấm	1557610041	K3CTXHB	6/10/1996	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
82	Lò Ký Nu	1557610133	K3CTXHB	18/6/1996	Hà Nhì	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
83	Lò Thị Thi	1557610172	K3CTXHB	9/5/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
84	Lường Thị Chúc	1557610025	K3CTXHB	6/12/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
85	Lương Trông Hoa	1557610073	K3CTXHB	19/5/1997	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
86	Lò Thị Ngoan	1557610121	K3CTXHB	7/2/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
87	Ngô Thị Bính	1557610017	K3CTXHB	7/10/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
88	Sông Thị Ca	1557610019	K3CTXHB	18/3/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
89	Bùi Thanh Mai	1557610109	K3CTXHA	21/4/1997	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
90	Hoàng Thị Đàm	1557610028	K3CTXHB	24/11/1997	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

91	Sùng Thúy Mơ	1557610114	K3CTXHA	6/11/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
92	Lềng Thị Quý	1557610144	K3CTXHB	28/5/1996	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
93	Lò Thị Phụng	1557610140	K3CTXHB	7/1/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
94	Chu Việt Ái	1557610001	K3CTXHA	29/11/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
95	Sái Kiều Liên	1557610096	K3CTXHA	20/6/1997	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
96	Lê Thị Thương Vần	1557610210	K3CTXHB	14/11/1997	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
97	Lý Thị An	1557610002	K3CTXHB	10/5/1997	Khơ Mú	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
98	Lường Thị Ánh Nhung	1557610132	K3CTXHA	22/9/1996	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
99	Triệu Thị Giang	1557610044	K3CTXHA	17/9/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
KHOA LUẬT										
100	Nguyễn Thị Ngọc Anh	1553810014	K3LUATC	1/10/1997	Kinh	50%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con của CBCNV bị mắc bệnh nghề nghiệp		

101	Nguyễn Thanh Sơn	1553810189	K3LUATA	27/3/1997	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Thảng 10, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
102	Cà Thị Quyên	1553810182	K3LUATB	5/4/1997	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Phang, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
103	Hoàng Thị Vân Anh	1553810017	K3LUATB	9/10/1996	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Nà Đoan, xã Phong Nặm, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
104	Lò Thị Diễm Linh	1553810118	K3LUATB	21/8/1997	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Mới, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
105	Lưu Tú Linh	1553810114	K3LUATB	30/11/1996	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Cầu Đỏ, xã Trung Hội, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
106	Ngọc Thị Thuý Linh	1553810115	K3LUATB	27/6/1997	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Đa Trên, xã Minh Long, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
107	Hoàng Văn Hữu	1553810091	K3LUATC	18/5/1996	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Bản Vay, xã Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
108	Hoàng Thị Bình	1553810030	K3LUATB	24/8/1996	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Đoàn Kết, xã Bằng Hành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Quyết định số: 414/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc
109	Lương Thị Thu Hương	1553810089	K3LUATB	18/12/1996	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Bản Huân, xã Hồng Thái, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
110	Bùi Nguyễn Huyền	1553810099	K3LUATB	5/12/1996	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Phụng Sồ, xã Tân Thành, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
111	Lý Cá Lòng	1553810127	K3LUATA	16/7/1997	Hà Nhi		Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Gò Khả, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

112	Hà Hương Giang	1553810056	K3LUATB	16/12/1996	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Muọt, xã Cùn Pheo, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
113	Lã Tuấn Anh Quân	1553810181	K3LUATA	25/10/1995	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con liệt sỹ		
114	Bế Thanh Mai	1553810131	K3LUATA	6/9/1996	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
115	Mai Hương	1553810090	K3LUATA	19/6/1997	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
116	Nông Thị Thu	1553810212	K3LUATA	14/5/1997	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
117	Triệu Mùi Ten	1553810195	K3LUATA	28/9/1997	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
118	Bùi Thị Hà	1553810064	K3LUATB	11/5/1996	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
119	Hà Thị Hồng Thắm	1553810197	K3LUATB	15/3/1997	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
120	Hoàng Thị Tâm	1553810192	K3LUATB	28/11/1994	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
121	Lê Thu Hà	1553810066	K3LUATB	22/3/1995	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
122	Giàng Thị Chu	1553810041	K3LUATC	10/1/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

123	Lục Thị Huyền	1553810094	K3LUATC	29/1/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
124	Lý Thị Trang	1553810223	K3LUATC	5/6/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
125	Sùng Thị Vang	1553810242	K3LUATC	14/2/1994	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
126	Chá Thị Mây	1553810135	K3LUATB	10/11/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
127	Lò Thị Khuyên	1553810247	K3LUATA	9/10/1996	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

128	Trần Văn Sơn	1553410142	K3QTKDA	28/7/1996	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Sinh viên bị khuyết tật thuộc hộ cận nghèo		
-----	--------------	------------	---------	-----------	------	------	----------------------------------	--	--	--

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 4

KHOA GIỚI VÀ PHÁT TRIỂN

129	Phạm Thị Trang	1653190068	K4GIOIA	3/10/1998	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Đường, xã Diên Hạ, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
130	Thào Thị Minh	1653190039	K4GIOIA	9/3/1998	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Mỹ Làng A, xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

131	Nguyễn Ngọc Anh Giang	1653190011	K4GIOIA	17/8/1998	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
132	Hạng Thị Nguyên	1653190045	K4GIOIA	10/6/1996	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
133	Lò Minh Thủy	1653190062	K4GIOIA	27/11/1998	Cống	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
134	Bùi Thị Hoa	1653190021	K4GIOIA	15/7/1997	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
135	Lò Thị Thành	1653190058	K4GIOIA	15/3/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
136	Mào Thị Dương	1653190009	K4GIOIA	13/2/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI

137	Lương Thùy Anh	1657610007	K4CTXHB	16/6/1998	Kinh	50%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con của CBCNV bị tai nạn lao động		
138	Vi Băng Sương	1657610147	K4CTXHC	25/7/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Bản Chang, xã Đội Cấn, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
139	Hoàng Thị Bình	1657610200	K4CTXHA	26/4/1998	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Lũng Chuông, xã Cao Sơn, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
140	Hoàng Thị Thu Phương	1657610138	K4CTXHA	15/10/1997	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Lũng Hóc, Xã Hồng Quang, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

141	Khoảng Thị Hiền	1657610063	K4CTXHA	7/8/1998	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Mường Toong 1, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
142	La Thanh Huyền	1657610089	K4CTXHA	29/9/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn 14, xã Dương Quý, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
143	Lê Ngọc Diệp	1657610025	K4CTXHA	5/10/1998	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Làng Búra, xã Phùng Giáo, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá	Quyết định số: 414/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc
144	Lò Hồng Nhung	1657610127	K4CTXHA	6/5/1998	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Hón, TT Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	Quyết định số: 414/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc
145	Chèo Sứ Mẩy	1657610111	K4CTXHB	20/8/1998	Dao	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Sỉ Choang, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
146	Hàng Thị Ô	1657610134	K4CTXHB	15/1/1996	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Nậm Pha, xã Khun Há, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
147	Sầm Thị Hoài	1657610071	K4CTXHB	13/10/1998	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	xóm Tấp Ná, xã Thanh Long, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
148	Hoàng Thị Huế	1657610077	K4CTXHC	25/12/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Bản Chang, Bản Giang, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
149	Hoàng Thu Hiền	1657610065	K4CTXHC	28/2/1997	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Nà Lầu, Xã Tĩnh Bắc, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
150	Vàng Thị Dợ	1657610028	K4CTXHC	1/5/1998	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Keo Lôm 3, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
151	Vàng Thị Lai	1657610093	K4CTXHC	20/5/1998	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Keo Lôm III, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

152	Sùng Thị Núng	1657610133	K4CTXHA	9/6/1998	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Giàng Chá Chải, xã Nàn Sín, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
153	Sầm Thị Việt Linh	1657610106	K4CTXHC	24/8/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Minh Hạ 1, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
154	Vàng Thị Xế	1657610195	K4CTXHB	1/1/1998	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Xa Vua A, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
155	Lý Thị Ẻng	1657610038	K4CTXHA	17/3/1998	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Háng Cút, xã Bắc Thủy, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
156	Hoàng Thị Lố	1657610109	K4CTXHC	25/6/1997	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Ngã Ba, xã Mản Thẩn, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
157	Nông Thị Hạnh	1657610058	K4CTXHB	1/6/1998	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Lọng Chuông, A, xã Na Son, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
158	Mã Thảo Nhi	1657610119	K4CTXHA	9/9/1997	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Bản Chang, xã Quốc Phong, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
159	Vũ Tuấn Anh	1657610399	K4CTXHA	10/10/1996	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
160	Thào Thị Dếnh	1657610024	K4CTXHB	20/3/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
161	Ma Thị Hà	1657610044	K4CTXHA	9/3/1998	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
162	Vàng Thị Thiện	1657610152	K4CTXHA	1/4/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

163	Giàng Thị Chư	1657610021	K4CTXHA	27/6/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
164	Hoàng Hải Yến	1657610197	K4CTXHA	3/2/1998	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
165	Hoàng Thị Thơi	1657610154	K4CTXHA	16/7/1998	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
166	Lò Thị Thu	1657610157	K4CTXHA	19/2/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
167	Lương Mỹ Vượng	1657610194	K4CTXHA	5/4/1998	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
168	Tần Tả Mấy	1657610112	K4CTXHA	1/1/1998	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
169	Dương Thị Liễu	1657610100	K4CTXHB	11/11/1997	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
170	Bùi Thị Ngọc Thủy	1657610163	K4CTXHC	9/3/1998	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
171	Lừ Thị Chơ	1657610020	K4CTXHC	9/9/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
172	Lý Sừng De	1657610023	K4CTXHC	8/2/1997	Hà Nhi	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
173	Phản Thị Thơi	1657610155	K4CTXHC	7/10/1996	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

174	Quan Việt Chinh	1657610019	K4CTXHA	25/6/1998	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
175	Lò Thị Banh	1657610017	K4 CTXHB	10/6/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
176	Lò Thị Nhung	1657610128	K4CTXHC	18/1/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
177	Vàng Thị Thương	1657610161	K4CTXHA	7/8/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
178	Nông Thị Duyên	1657610037	K4CTXHA	1/1/1998	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
179	Nông Thị Hồng	1657610074	K4CTXHA	11/1/1998	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
180	Đường Thị Diệu	1657610026	K4CTXHA	26/11/1997	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
181	Nông Tiểu Hồng Lê	1657610098	K4CTXHA	10/11/1998	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
KHOA LUẬT										
182	Đinh Thị Khánh Linh	1653810115	K4LUATB	20/1/1998	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Rộc, xã Bình Hẻm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
183	Đặng Kim Hoa	1653810082	K4LUATA	27/5/1998	Dao	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản 5, Xã Long Phúc, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

184	Nông Thị Nhẫn	1653810161	K4LUATA	13/9/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Lăn, xã Sơn Phú, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
185	Ngài Chí Phòng	1653810173	K4LUATB	22/11/1998	Hoa	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn 2, Xã Lao Xả Phình, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
186	Thào Thị Hồng Việt	1653810232	K4LUATB	24/11/1998	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Nà Pân, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
187	Vì Thị Tâm	1653810191	K4LUATB	20/8/1996	Lào	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Na Sang 1, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
188	Giàng Thị Lâu	1653810102	K4LUATC	7/6/1998	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Thèn Tả, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
189	La Như Quỳnh	1653810186	K4LUATC	10/6/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Nà Dụ, xã An Phú, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
190	Đào Thị Nguyệt	1653810159	K4LUATA	10/5/1998	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Phiêng Vai, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
191	Nguyễn Hoàng Minh Anh	1653810017	K4LUATC	1/9/1998	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Bố bị nhiễm chất độc hóa học		
192	Long Thị Ngọc Huyền	1653810094	K4LUATB	14/5/1998	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
193	Lý Thanh Dung	1653810039	K4LUATA	21/7/1998	Hà Nhì	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
194	Hoàng Thị Lan Phương	1653810176	K4LUATB	15/7/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

195	Lò Linh Chi	1653810028	K4LUATA	8/2/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
196	Mùa Thị Sinh	1653810189	K4LUATB	6/7/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
197	Đinh Thị Lệ Thu	1653810206	K4LUATA	9/9/1998	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
198	Hoàng Thùy Trang	1653810219	K4LUATA	24/10/1998	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
199	Hứa Thị Trang	1653810217	K4LUATA	22/1/1998	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
200	Lý Pó Mé	1653810138	K4LUATA	12/12/1998	Hà Nhi	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
201	Cầm Thị May	1653810136	K4LUATB	7/5/1997	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
202	Giàng Thị Nhung	1653810167	K4LUATB	27/9/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
203	Giàng thị Xua	1653810233	K4LUATB	19/8/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
204	Quảng Thị Tâm	1653810190	K4LUATB	5/8/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
205	Thào Thị Linh	1653810114	K4LUATB	20/11/1997	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

206	Bùi Minh Thiên	1653810203	K4LUATC	4/4/1993	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
207	Bùi Văn Bính	1653810023	K4LUATC	3/1/1996	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
208	Lý Khò Pứ	1653810178	K4LUATC	15/10/1998	Hà Nhi	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
209	Sùng Thị Mo	1653810143	K4LUATC	3/5/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
210	Vừ Thị Cú	1653810031	K4LUATC	11/5/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
211	Lâu A Thái	1653810192	K4LUATC	28/11/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
212	Bùi Thị Nguyệt	1653810160	K4LUATA	23/11/1998	Mường	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
213	Lò Thị May	1653810137	K4LUATC	11/10/1998	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
214	Mùa Thị Mua	1653810144	K4LUATA	5/5/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
215	Lương Thị Ngọc Lan	1653810100	K4LUATA	2/5/1998	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

216	Hà Thu Thủy	1653410120	K4QTKDA	24/11/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Bản Gun Khuổi Ky, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
217	Triệu Nam Tài	1653410105	K4QTKDB	12/6/1995	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
218	Hoàng Thanh Tú	1653410134	K4QTKDB	22/9/1998	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY KHÓA 5

KHOA GIỚI VÀ PHÁT TRIỂN

219	Cà Thị Kim	1753190034	K5GIOIA	18/9/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Pá Sàng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
220	Trần Thị Thu Thủy	1753190065	K5GiOIA	8/8/1999	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Bằng Ca, xã Lý Quốc, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
221	Giàng Thị Lan	1753190036	K5GIOIA	4/1/1999	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Phiêng Cải, xã Ta Ma, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
222	Giàng Thị Mỹ	1753190048	K5GIOIA	15/6/1999	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Mỹ Láng B, xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
223	Giàng Ly Hoa	1753190026	K5GIOIA	18/6/1999	Hà Nhi	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
224	Đàm Thị An	1753190001	K5GIOIA	6/7/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		

225	Tráng Thị Nguyên	1753190050	K5GIOIA	26/11/1998	Sán Chỉ	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
226	Hồ Thị Dậu	1753190013	K5GIOIA	10/5/1999	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
227	Sùng Thị Láu	1753190037	K5GIOIA	12/7/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
228	Pờ Ha Pa	1753190054	K5GIOIA	4/7/1999	Hà Nhì	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI

229	Cà Thị Biên	1757610009	K5CTXHA	16/5/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Na Dôn, xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
230	Triệu Thị Dương	1757610019	K5CTXHA	22/7/1999	Dao	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Lũng Súng, xã Yên Lạc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
231	Hạng Thị Dung	1757610018	K5CTXHA	4/4/1999	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Công Trời, xã Sa Lông, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
232	Hoàng Thị Vui	1757610076	K5CTXHA	5/2/1999	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Nà Ến, xã Cản Nông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
233	Bùi Thị Hoa	1757610030	K5CTXHA	19/5/1999	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Gò Mu, xã Kim Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
234	Hoàng Thị Thủy	1757610065	K5CTXHA	12/7/1999	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Nậm Đăm, xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

235	Triệu Mùi Sâu	1757610058	K5CTXHA	1/4/1998	Dao	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Lũng Súng, xã Yên Lạc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
236	Lý Phi Long	1757610044	K5CTXHA	20/8/1999	Hà Nhi	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Chang Chảo Pá, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
237	Vì Thị Trang	1757610069	K5CTXHA	5/7/1999	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Khe Bó, xã Cường Lợi, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
238	Bùi Thị Bích	1757610008	K5CTXHA	19/10/1999	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Lột, xã Kim Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
239	Lềng Thị Hoan	1757610032	K5CTXHA	20/10/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Mới 2, xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
240	Thào Thị Tùng	1757610072	K5CTXHA	17/10/1999	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Thào Chi Phìn, xã Thào Chư Phìn, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
241	Giàng Khóa De	1757610011	K5CTXHA	15/9/1998	Hà Nhi	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Sen Thượng, xã Sen Thượng, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
242	Lò Thị Lai	1757610037	K5CTXHA	16/12/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Nà Sáy 2, xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
243	Quảng Thị Thắm	1757610059	K5CTXHA	10/1/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Lại Trên, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
244	Giàng Thị Dừa	1757610017	K5CTXHA	12/10/1999	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Lũng Xừ Phìn, xã Tả Ngáo, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
245	Lang Thị Vân	1757610074	K5CTXHA	1/9/1991	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Kê Sùng, xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

246	Chu Thị Vân Anh	1757610002	K5CTXHA	8/7/1999	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
247	Lường Thị Dư	1757610015	K5CTXHA	25/8/1999	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
248	Ly Thị Dưa	1757610016	K5CTXHA	12/5/1999	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
249	Cà Thị Nghiên	1757610049	K5CTXHA	15/2/1999	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
250	Hầu Thị Mao	1757610046	K5CTXHA	3/1/1999	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
251	Lò Thị Thanh	1757610061	K5CTXHA	7/8/1999	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
252	Điền Thanh Thảo	1757610063	K5CTXHA	9/11/1999	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
253	Đinh Thu Hà	1757610024	K5CTXHA	7/2/1999	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
254	Nông Ngọc Ánh	1757610007	K5CTXHA	13/9/1999	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
255	Hoàng Thị Kim Oanh	1757610053	K5CTXHA	28/9/1999	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
256	Lại Thị Hiền	1757610029	K5CTXHA	3/3/1999	Tây	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	DTTS thuộc hộ nghèo		

257	Hà Thị Hải Yến	1757610083	K5CTXHA	4/3/1999	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con bệnh binh, nhiễm chất độc hóa học		
258	Thào Thị Xoa	1757610078	K5CTXHA	12/6/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
259	Lý Thị Hương	1757610034	K5CTXHA	30/1/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
260	Lò Thị Oanh	1757610054	K5CTXHA	12/2/1999	La Ha	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS rất ít người sống ở vùng KT - XH khó khăn	Bản Huổi Pao, xã Năm Ét, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

261	Nguyễn Diệu Linh	1753430099	K5QTDLC	31/7/1999	Kinh	50%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con của CBCNV bị mắc bệnh nghề nghiệp		
262	Quách Thu Uyên	1753410125	K5QTKDB	15/8/1999	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Sóc Bai, xã Yên Bồng, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình	Quyết định số: 414/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc
263	Đình Tiểu Nương	1753410082	K5QTKDA	2/10/1999	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Đo, xã Thượng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
264	Vi Thị Thảo	1753410106	K5QTKDB	26/8/1999	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xã Phan Thanh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
265	Tòng Thị Tâm	1753410095	K5QTKDA	15/6/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Đội 9, Nà Ten, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
266	Tô Thị Bảo Linh	1753430095	K5QTDLB	17/11/1999	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Lũng Hoạt, xã Chí Viễn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

267	Hoàng Thị Hường	1753430077	K5QTDLA	10/7/1999	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn giàn Dầu 2, xã Mô Vàng, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
268	Khang Thị Nung	1753430138	K5QTDLB	13/8/1999	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Háng Chua Xay, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
269	Trần Thị Dinh	1753410017	K5QTKDA	5/10/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
270	Mua Thị Súng	1753410094	K5QTKDA	4/12/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
271	Lý Thị Mai	1753410072	K5QTKDA	7/2/1999	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
272	Hoàng Thị Mai	1753410071	K5QTKDA	6/3/1998	Nùng	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
273	Nguyễn Thị Nhật Lệ	1753430091	K5QTDLA	9/1/1999	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
274	Bế Thu Huyền	1753430083	K5QTDLB	17/10/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
275	Trần Văn Cầu	1753430021	K5QTDLB	12/1/1999	Cao Lan	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc cận hộ nghèo		
276	Lý Phương Lê	1753430090	K5QTDLC	24/10/1999	Dao	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
277	Lò Thị Ngân	1753430125	K5QTDLC	25/3/1999	Thái	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc cận hộ nghèo		

278	Nguyễn Thị Nhận	1753430135	K5QTDLB	15/3/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
279	Trần Thị Duyên	1753430031	K5QTDLC	24/12/1999	Giáy	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		

TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN

280	Khang Thị Mào	1753240072	K5TTPTB	21/2/1999	Mông	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Dề Thàng, xã Chế Cu Nha, huyện Mù Cang Chải, Yên Bái	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
281	Nông Hồng Lý	1753240069	K5TTPTB	26/3/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
282	Đoàn Thị Thu Huyền	1753240049	K5TTPTA	11/9/1999	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
283	Trần Minh Hiếu	1753240041	K5TTPTA	9/3/1999	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		
284	Nguyễn Phương Anh	1753240009	K5TTPTB	22/3/1999	Kinh	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Con thương binh		

KHOA LUẬT

285	Tần Mí Liễu	1753810095	K5LUATA	6/8/1998	Dao	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Tả Phìn, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
286	Lục Thị Nga	1753810124	K5LUATC	22/10/1998	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Bản Luông, xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ

287	Lý Thị Diễm	1753810033	K5LUATC	26/11/1999	Dao	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn giàng Cài, xã Nậm Lành, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
288	Lương Văn Hoàng	1753810081	K5LUATA	5/1/1998	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Lò, xã Thanh Lò, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
289	Lò Thị Xuân Mai	1753810115	K5LUATB	11/7/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Có Luông, xã Chiềng Khay, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
290	Quảng Văn Đức	1753810039	K5LUATC	24/3/1999	Thái	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Bản Co Mỵ, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Quyết định số: 414/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc
291	Trần Thị Thùy Dung	1753810043	K5LUATC	24/7/1999	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Lũng Búng, xã Na Khê, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
292	Huỳnh Thị Mai Anh	1753810004	K5LUATA	3/9/1999	Mường	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Lê Cẩm 2, xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
293	Hoàng Thị Bích Ngọc	1753810129	K5LUATC	28/6/1999	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Làng Đát, xã Trung Tâm, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
294	Vương Thị Bích	1753810022	K5LUATC	28/5/1999	Nùng	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Thôn Chí Cà Hạ, xã Chí Cà, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
295	Hoàng Thị Hồng Thương	1753810184	K5LUATA	5/8/1999	Tày	70%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS sống ở vùng KT - XH đặc biệt khó khăn	Xóm Bảo Hoa 2, xã Bảo Linh, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ
296	Lương Thị Dung	1753810042	K5LUATB	13/11/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
297	Nguyễn Thị Phương Anh	1753810009	K5LUATC	23/3/1999	Thổ	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		

298	Giàng Thị Dạo	1753810031	K5LUATB	18/9/1998	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
299	Giáp Thị Hiền	1753810074	K5LUATC	25/8/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
0.3	Nguyễn Thị Hiền	1753810073	K5LUATB	14/4/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
301	Lâm Thu Huyền	1753810092	K5LUATC	22/9/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
302	Nông Thị Biên	1753810023	K5LUATC	24/5/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		
303	Triệu Thu Hiền	1753810077	K5LUATC	21/10/1999	Tày	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ cận nghèo		
304	Chá Thị Dợ	1753810035	K5LUATA	2/9/1999	Mông	100%	Từ tháng 9/2017 đến tháng 1/2018	Người DTTS thuộc hộ nghèo		

Danh sách này có 304 sinh viên

NGƯỜI LẬP



Trần Thị Thanh

PHÓ PHÒNG CTSV



ThS. Nguyễn Phi Long

GIÁM ĐỐC



TS. Trần Quang Tiến